

Bản án số: 69/2017/HNGĐ-ST
Ngày 26-10-2017
V/v tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hưng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Ông Mai Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Long - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 405/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2017/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1983. (có mặt)

Địa chỉ: Số 55/14 N, khu phố 2, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật K, sinh năm: 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 55/14 N, khu phố 2, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26-6-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Nhật K tự nguyện chung với nhau vào năm 2009, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng

nhận kết hôn số 56, ngày 20/7/2010 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sống chung cùng với gia đình nhà chồng. Quá trình chung sống, vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh K thường xuyên chơi cá độ đá gà không lo làm ăn chăm sóc cho gia đình mặc dù chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh vẫn không thay đổi, sống không có trách nhiệm với vợ con dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân và chị cùng với các con đã chuyển về nhà cha mẹ chị sinh sống từ tháng 7/2016 cho đến nay. Từ đó đến nay mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Về quan hệ con cái: Vợ chồng chị có hai con chung tên Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày: 26/9/2011 và Nguyễn Nhật Anh N, sinh ngày: 19/10/2015. Chị có nguyện vọng được nuôi hai con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, các cháu đang sống với chị. Chị làm cán bộ phường M, thu nhập một tháng hơn 4.000.000 đồng. Anh K làm công việc lao động tự do, thu nhập bao nhiêu thì chị không biết.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Nhật K: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án luôn tuân thủ theo pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng là nguyên đơn luôn chấp hành đúng pháp luật, riêng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Nhật K. Giao con chung tên Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày: 26/9/2011 và Nguyễn Nhật Anh N, sinh ngày: 19/10/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Nhật K đã được Tòa án tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Nhật K tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, chị Bùi Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với lý do anh K thường xuyên chơi cá độ đá gà không lo làm ăn, sống không có trách nhiệm với vợ con. Vợ chồng chị đã sống ly thân hơn một năm nay và chị đã không còn tình cảm với anh nữa. Lời trình bày của chị phù hợp với biên bản xác minh và đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân tại địa phương. Hơn nữa, anh K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không đến Tòa làm việc và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của chị. Điều này cũng thể hiện anh không thiết tha gì trong việc bảo vệ hạnh phúc gia đình của riêng mình, có thái độ bỏ mặc cuộc hôn nhân này. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H xin được ly hôn với anh K là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con cái: Chị H có nguyện vọng xin được nuôi hai con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu V và cháu N còn nhỏ (chưa đủ 07 tuổi), hiện nay do chị H đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cuộc sống đã ổn định, thu nhập của chị đủ khả năng lo cho các cháu. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày: 26/9/2011 và Nguyễn Nhật Anh N, sinh ngày: 19/10/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không có yêu cầu.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Nhật K.

2. Về quan hệ con cái: Giao con chung Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày: 26/9/2011 và Nguyễn Nhật Anh N, sinh ngày: 19/10/2015 cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Nhật K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Bùi Thị H không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012989 ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh Ninh Thuận;
 - VKSND TP. PR-TC;
 - Chi cục THADS TP. PR-TC;
 - UBND phường B, TP. P
- (Giấy CNKH số 56, ngày 20/7/2010);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng